| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ KINH MÔN**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:37/2022/HS-ST
Ngày 09 - 5 - 2022

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Ngọc

Ông Nguyễn Chí Dựng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:37/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Phạm Văn N**, sinh năm 1991. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: H 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H và bà Hoàng Thị G. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/3/2019, Công an huyện Kinh Môn (nay là Công an thị xã Kinh Môn) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe cho người khác", phạt tiền 2.500.000 đồng. Ngày 25/4/2019, N đã chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2022, đến ngày 07/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Kinh Môn. Có mặt tại phiên tòa.

***Người chứng kiến:*** Anh Nguyễn Công M1, sinh năm 1992 và anh Trương Văn T, sinh năm 1995. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/01/2022, Phạm Văn N thuê xe ôm của một người không quen biết đi từ nhà đến khu vực chợ Kinh Môn thuộc phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, mục đích tìm mua ma túy "đá" về sử dụng. Khi đến nơi, N gặp một người đàn ông không rõ họ, tên, địa chỉ; hỏi và mua được 01 túi ma tuý có đặc điểm: là túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng với số tiền 400.000 đồng. Sau đó N đi bộ để tìm xe ôm đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi N đi bộ đến khu vực cổng Công ty Lilama thuộc phường A - thị xã Kinh Môn – tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn phối hợp với Công an phường An Lưu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của N 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn N, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 150/KLGĐ-PC09 ngày 08/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M ghi thu của Phạm Văn N, gửi đến giám định có khối lượng là 0,770 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,684 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật trong phong bì số 150.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 20/4/2022, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn N vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo, đề nghị: Xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Ngoài ra quan điểm đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn N vẫn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu liên quan khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/01/2022, tại khu vực cổng Công ty Lilama thuộc phường An Lưu - thị xã Kinh Môn – tỉnh Hải Dương, Phạm Văn N có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay phải 0,770 gam là ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn phối hợp với Công an phường An Lưu bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên. Do vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma tuý – loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phương phường An Lưu nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm M1 của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS là phù hợp. Song bị cáo có một

nhân thân xấu, nên dù có xem xét, chiếu cố cũng cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội trong thời gian nhất định tương ứng với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đủ đảm bảo tính giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Trong vụ án này, đối với người bán chất ma tuý cho Phạm Văn N, tài liệu điều tra chưa xác định được là ai, ở đâu, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại lòng bàn tay phải của N 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M), được gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương giám định khối lượng là 0,770 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,684 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật trong phong bì số 150/KLGĐ-PC09. Xét mẫu vật hoàn lại sau giám định thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành, cùng vỏ bao gói mẫu không có giá trị nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Phạm Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

**Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 17 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ 06/01/2022.

**Về biện pháp tư pháp:** Tuyên tịch thu số ma túy, túi nilon có trong phong bì ghi số 150/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương cho hủy bỏ. *(Được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn).*

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn N phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Trại giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hiền**